

VÀI KỶ NIỆM VỚI ÁI HỮU LÊ CÔNG MINH

Nguyễn Khoa

Nhờ AH Nguyễn Hữu Định báo tin trên LÍ số 72 tôi mới biết một người bạn, anh Lê Công Minh còn mắc vòng lao lý, tính đến nay gần 15 năm rồi. Lòng thấy ngậm ngùi thương cảm một người bạn có lý tưởng, tài hoa, vui tính lại có khí phách và tấm lòng hào hiệp.

Năm 1966, tôi giải ngũ trở về sở cũ, Tổng Nha Điền Địa. Về Saigon nhìn lại bạn bè đã tứ tán. Ai nấy đều lãnh chức vụ, người về miền Tây, kẻ lên cao nguyên. Quanh quẩn chưa biết làm gì, có phần thư thả, nghĩ mình có điều kiện và thì giờ, thôi thì đi tìm lại chút hoa mộng của “khung trời đại học”, vả lại lúc ấy đang có “người tình Văn Khoa” nên tôi ghi danh Đại Học Văn Khoa Saigon, để học tiếp chúng chỉ bỏ dở những năm trong lính.

Năm 1967, Lê Công Minh vừa tốt nghiệp kỹ sư Địa Chánh vào TNDD nhận việc cũng có thì giờ rảnh rỗi lúc ban đầu. Vào sở gặp nhau chuyện trò, Minh biết tôi đang học lớp chứng chỉ Văn Chương Pháp, thích nói chuyện “văn nghệ văn gừng” nên hợp ý, hợp gout Minh thường hàn huyên với tôi. Chúng tôi ưa thích nhau từ đó. Tôi mến Minh vì tính tình giản dị, không cao ngạo, lại vui tính hay pha trò, ý nhị trong câu chuyện. Tôi biết lúc đó Minh vẫn còn sinh hoạt với Tổng Hội Sinh Viên Saigon.

Một hôm trong sở, Minh đến hẹn với tôi sáng ngày mai gặp nhau tại công trường Dân Chủ tước trụ sở Quốc Hội mà tôi biết sẽ có cuộc biểu tình của sinh viên chống bầu cử gian lận. Sáng hôm sau, tôi vào sở một chút, rồi lại trở ra dạo bộ dọc theo đường Tự Do đến nơi hẹn. Vào khoảng 9g30 sáng đã thấy lối nhỏ một đám đông sinh viên tụ tập trước tiền đình tòa nhà Quốc Hội. Một số cảnh sát viên mặc sắc phục trắng đứng rải rác gần đó. Tôi đánh một vòng tìm và gặp Minh đang đứng xó xách gần tấm bảng lớn ghi kết quả bầu cử dựng ở phía bên này đường Tự Do, đối diện Quốc Hội.

Dưới chân Minh là một bao giấy dầu mà sau đó tôi mới biết là để đựng mấy lon sơn đen. Khi sinh viên bắt đầu trưng biểu ngữ lên, hô to các khẩu hiệu chống bầu cử gian lận thì Minh vội cây mõ mấy lon sơn, tôi lấy một lon, Minh lấy một lon và hai đứa hè nhau tạt sơn lên mặt bảng. Những đốm sơn đen tung toé, những vệt sơn chảy dài trên mặt bảng. Tôi quay lại thấy Minh đang hí hục cố giết mạnh tấm bảng cho ngã xuống, nhưng tấm bảng vừa to, vừa nặng lại được chằng bốn góc bằng dây kẽm rắn chắc, nên dù cố đẩy, lắc mạnh cũng chỉ làm tấm bảng rung rinh mà thôi. Cùng lúc ấy tiếng còi tu húy ré vang lên, cảnh sát chạy lại. Đến lúc đó tôi đã vọt về hướng Tòa Đô Chánh, quẹo qua đường Lê Thánh Tôn, nhanh chân trở về sở. Hôm sau gặp lại hai đứa nhìn nhau cười.

Thời gian Minh làm Trưởng Ty Điền Địa Bình Định, mỗi khi về trung ương, Minh hay đến chơi, nói chuyện khào với tôi giấy lát. Có lần Minh trao cho tôi một tập thơ quay ronéo, những bài thơ do Minh sáng tác. Đọc thơ Lê Công Minh, tôi và mấy bạn đều nhận xét có nhiều bài thơ trữ tình thật đặc sắc.

Nhắc đến Lê Công Minh tài hoa, tôi lại nhớ đến một AH khác bên Điền Địa thuộc khoá trước cũng rất mực tài hoa. Đó là AH Trần Như Tập, còn có bút hiệu là Hoa Tường Dung. AH Tập là kiện tướng làm thơ chuyển ngữ, dịch thơ Pháp sang thơ Việt, chẳng những thơ dịch ra tiếng Việt chứa đầy đủ ý thơ mà từng chữ từng vần được chọn lọc trau chuốt thật tài tình. Tôi ái mộ AH Tập vì anh có đầy tài năng và thi húng chuyển dịch mọi thể thơ của các thi sĩ Pháp thuộc các trường phái khác nhau một cách thoải mái và điêu luyện. Một nhà thơ tôi quen tên có nhận xét: “Dịch thơ Pháp sang thơ Việt cỡ như Trần Như Tập thì ít có người bì kịp.”

Năm 1968, do biến cố Mậu Thân tôi lại bị tái ngũ nhưng sau mấy tháng khoắc áo trận, tôi và một số chuyên viên được biệt phái trở lại sở cũ. Thời gian

này nhân viên bên Điền Địa rất bận rộn vì chương trình “Người Cây Có Ruộng”.

Từ năm 1971, hầu hết cấp chỉ huy ngành điền địa đều thay phiên nhau đi tham dự khoá hội thảo và tu nghiệp về Cải Cách Điền Địa (CCĐĐ) tại Đài Loan. Đầu năm 1972 tới phiên tôi và một số anh chị khác. Lê Công Minh từ Bình Định bay về Saigon cầm đầu phái đoàn. Bạn bè thân thích gặp lại nhau trong chuyến đi kéo dài hàng tháng này vui mừng rộn rã như lần thấy pháo. Tối tối, tôi với Minh hay rủ nhau ra Đài Bắc lang thang phố này sang phố khác, mỗi cả gói, có hôm về khuya lạc hướng về Đào Viên (Taoyen), một thị trấn nhỏ cách Đài Bắc khoảng 30 cây số, là nơi trung tâm CCĐĐ của Đài Loan tọa lạc, nơi tổ chức các khóa hội thảo và tu nghiệp, và cũng là nơi trú ngụ rất tiện nghi cho các phái đoàn canh nông, điền địa, trắc lượng thuộc các quốc gia Đông Nam Á. Đoàn Việt Nam gồm các AH Lê Công Minh trưởng đoàn, AH Trần Văn Tấn, AH Lê Thị Nghiệp, AH Trần Văn Huê, AH Nguyễn Tái Đạo và tôi. Chỉ có AH Nghiệp là nữ giới duy nhất trong khóa hội thảo. Chị thường xuống hàng ghế cuối ngồi chung với anh em Việt Nam.

Vào cuối một buổi thuyết trình, trời đã về chiều, ai nấy đều muốn về nghỉ để còn ra phố. Một giảng viên người Nigeria tươi cười chỉ tay về phía chị Nghiệp hỏi chị có ý kiến hay câu hỏi gì không. Chị giữ im lặng. Lê Công Minh ngồi ở hàng ghế đầu, dí dỏm nhắc khéo “I have no question.” Chị Nghiệp nhanh nhẹn tiếp theo “I have no question.” Cả lớp đồng tình. Mọi người vui vẻ rộn rịp rời phòng họp.

Rồi những tuần kế tiếp nào đi tham quan các nông trại, các công trình kiến trúc đặc thù Trung Hoa, các thắng cảnh ở Đại Trung, Đại Nam, Cao Hùng.

Trong sinh hoạt tập thể, Lê Công Minh luôn luôn bình dị, vui tính, thân thiện được lòng anh em, tỏ rõ phong cách của một team leader tạo nhiều cảm tình với các phái đoàn bạn.

Tình cờ tôi lại biết thêm được diễn tiến tình huống của AH Lê Công Minh. Một người bạn ở gần nhà mượn LT AHCC số 72 về xem, qua mục nhấn tin của AH Nguyễn Hữu Định, sức nhớ có đọc trong một tờ báo Việt ngữ phát hành tại Dallas cách đây

không lâu một bài viết liệt kê một số trí thức Saigon cho đến nay vẫn còn bị giam cầm, trong số người ấy anh nhớ có nói đến một kỹ sư Trưởng Ty Công Chánh. Anh may mắn còn giữ tờ báo và mang lại cho tôi xem. Thì ra đây là một bài ký sự khá dài của nhà văn Hoàng Hải Thủy kể lại những ngày ông bị giam giữ tại Khám Chí Hòa, kỳ ông bị bắt lần thứ hai vì bị khép tội làm “biệt kích văn nghệ.” Vào khám ông có gặp một số trí thức bị giam tù trước, trong đó có Lê Công Minh, cựu Trưởng Ty Công Chánh Bình Định (đúng ra là Trưởng Ty Điền Địa Bình Định). Hoàng Hải Thủy kể tiếp về Lê Công Minh như sau:

Vào khoảng năm 1984, AH Lê Công Minh thuộc nhóm lãnh đạo một tổ chức chống chế độ. Khi tổ chức bị phát giác, Minh và các người tham dự bị bắt. Anh luật sư trưởng nhóm bị kết án tử hình. Minh cũng có tên trong danh sách tử tội. Trước ngày Minh bị hành quyết, vợ con Minh vẫn khăn tang vào khám đường lay vĩnh biệt chồng, cha. Minh bình tĩnh khuyên vợ ở lại rán nuôi con ăn học. Sau đó vì một lý do không rõ, án tử hình của Minh được đổi thành án tù chung thân. Trong tù Minh vẫn khí khái làm thơ châm biếm độc đáo.

Sau đó, theo AH Nguyễn Hữu Định thì người nhà của Minh cho biết Minh bị giam ở Long Khánh. Tôi đoán vì thời gian bị tù khá lâu Minh được “biến chế” và di chuyển lên khu trại cải tạo ở Long Khánh, nơi mà một số AH đã từng trải qua từ năm 1975, trong đó tôi đã gặp AH Nguyễn Văn Găng (đã mất tại Saigon), AH Huỳnh Văn Huấn (đã mất tại Cali), AH Nguyễn Danh Vang, bào đệ của AH Găng, AH Đào Văn Phước, AH Nguyễn Hữu Thâu. Lần đó tôi hết sức vui mừng bất chợt gặp AH Thâu trong rừng cao su Long Khánh khi đi chặt củi. Khu trại này trước đây gồm doanh trại của bộ chỉ huy sư đoàn 18 BB và ba bốn doanh trại hậu cứ của các tiểu đoàn yểm trợ nay được biến thành trại tù lao động, chung quanh vẫn còn hàng rào kẽm gai kiên cố. Từ lúc đi cải tạo về cho tới năm 1981 là năm tôi vượt biên với một số anh em Công Binh, tôi không còn gặp Lê Công Minh nữa. Vừa rồi tôi có liên lạc hỏi thăm về Lê Công Minh thì được một vài AH cho biết suốt thời gian

(xem tiếp trang 91)